

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2019/DSST-ST
Ngày: 27/11/2019.
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Vũ Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Lâm Sơn**.
2. Ông **Trịnh Văn Bé**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Lắm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang:
Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 375/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2019, về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 556/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 500/2019/QĐST – DS ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T (VP Bank); địa chỉ: số 89, L, phường A, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người diện theo ủy quyền:

Ông **Đỗ Thành T**, chức vụ: Phó giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ - VPBank Hội sở; làm đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền ngày 02/3/2018

Ông Nguyễn Văn M, chuyên viên tổ tụng – VPBank AMC; địa chỉ: Lầu 2, số 96, phường H, quận I, thành phố Hồ Chí Minh; làm đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền ngày 29/7/2019 (có mặt).

2 Bị đơn: Chị Phan Thị Như H, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Thanh V, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản không hòa giải được hòa giải, đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần V Nam T (VP Bank) ông Nguyễn Văn M trình bày: Ngân hàng Thương Mại cổ phần T đã cấp tín dụng cho chị Phan Thị Như H theo hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 22/12/2017, số tiền 52.500.000 đồng (căn cứ giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/12/2017), thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 42%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hình thức trả dần gốc và lãi hàng tháng, lãi giảm dần theo số tiền gốc, mục đích vay để kinh doanh buôn bán. Từ khi vay đến nay, phía chị H và anh V không trả vốn và lãi cho ngân hàng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho chị H thanh toán nhưng chị cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V Nam T (VP Bank) yêu cầu chị Phan Thị Như H và anh Thái Thanh V có nghĩa vụ liên đới trả cho VPBank tổng số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 27/11/2019 tổng cộng là 115.465.000 đồng (trong đó: vốn: 52.500.000 đồng; lãi trong hạn 43.242.500 đồng, lãi quá hạn 19.722.500 đồng).

Ngoài ra anh Thái Thanh V và chị Phan Thị Như H phải thanh toán cho VPBank tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 28/11/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ chị Phan Thị Như H, anh Thái Thanh V không đến tham gia phiên họp và hòa giải theo đúng trình tự của pháp luật nhưng anh chị không đến nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn chị Phan Thị Như H yêu cầu trả số tiền vay 52.500.000 đồng, và tiền lãi còn nợ. Đây là tranh chấp dân sự hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng theo quy định Điều 26; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện C đã thực hiện các thủ tục tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn chị Phan Thị Như H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thái Thanh V vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị Phan Thị Như H trả tiền theo hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 22/12/2017 số tiền 52.500.000 đồng (căn cứ giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/12/2017), thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 42%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía chị H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 22/12/2017. Tuy nhiên cho đến hôm nay chị H không có ý kiến gì. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý, đến nay đã hết hạn nhưng vẫn chưa trả vốn gốc và lãi. Do chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền vốn 52.500.000 đồng là phù hợp Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

Đối với tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn, phần nợ chị H phải thanh toán tính đến ngày 27/11/2019 căn cứ theo quy định yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp nghĩ nên chấp nhận. Tính đến ngày 27/11/2019 số tiền lãi trong hạn 43.242.500 đồng, lãi quá hạn 19.722.500 đồng, lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất chậm trả được quy định theo hợp đồng cho đến khi chị H thanh toán toàn bộ khoản tiền vay.

Xét thấy giữa chị Như H, anh Thanh V là vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân nên Ngân hàng yêu cầu chị H, anh V có nghĩa vụ liên đới trả số nợ cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 52.500.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 27/11/2019 là phù hợp với Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Từ những cơ sở trên Hội đồng xét xử nghĩ nên buộc chị H, anh V có nghĩa vụ liên đới phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc 52.500.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 27/11/2019 là 62.965.000 đồng. Tổng cộng số tiền vốn và lãi là 115.465.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Phan Thị Như H, anh Thái Thanh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;
Khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
Điều 26, 35, 39, 144, 146, 147, 228, 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T.

Buộc chị Phan Thị Như H, anh Thái Thanh V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP V Nam Tsố tiền vốn gốc 52.500.000 đồng (năm mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng) và lãi suất phát sinh tính đến ngày 27/11/2019 là 62.965.000 đồng (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Tổng cộng số tiền vốn và lãi là 115.465.000 đồng (một trăm mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày 28/11/2019 chị Phan Thị Như H, anh Thái Thanh V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 22/12/2017 cho đến khi chị H, anh V thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà chị H, anh V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Như H, anh Thái Thanh V phải chịu án phí 5.773.000 đồng (năm triệu bảy trăm bảy mươi ba ngàn đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP T số tiền 1.507.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai số 0013506 ngày 28/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Đương sự có mặt tham gia phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc

không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Vũ Sơn